

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ HÀNG HÓA

Quý 2/2026



Triển vọng hàng hóa

Các nhóm ngành có sự phân hoá

01

Dầu khí – Phân bón

Dầu thô phụ thuộc vào diễn biến địa chính trị tại Trung Đông
Phân bón điều chỉnh giảm do nhu cầu mùa vụ suy yếu

02

Hóa chất cơ bản

Dự báo photpho tăng nhẹ nhờ nhu cầu bán dẫn
Xút dự báo giảm nhẹ

03

Quặng sắt – Than – Thép

Thép dự báo tăng do sản lượng giảm và chi phí vận chuyển cao
Quặng sắt dự báo đi ngang do nhu cầu thép chưa cải thiện
Than dự báo đi ngang với nguồn cung dự báo hạn chế

04

Nông nghiệp – Thực phẩm

Thịt heo, cá tra, sữa bột, mía đường và bông đi ngang, cao su dao động trong biên độ hẹp

05

Tương quan với cổ phiếu

Phân tích tương quan giữa hàng hóa và giá cổ phiếu

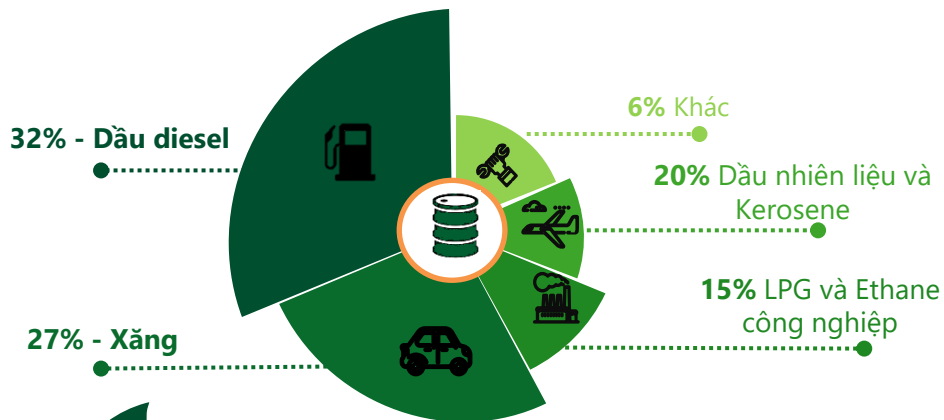


Nhóm ngành	Hàng hóa	Dự báo xu hướng giá	Đánh giá nhanh	Cổ phiếu tiêu biểu
Dầu khí	Dầu thô	Giảm hoặc đi ngang	Giá dầu trong Q2/2026 được dự báo có xu hướng điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau khi tăng mạnh trong quý 1, với mức biến động phụ thuộc lớn vào diễn biến địa chính trị tại Trung Đông.	PVD, PVS, GAS
	Xăng dầu	Giảm hoặc đi ngang	Theo dự báo giá dầu điều chỉnh giảm hoặc đi ngang như đã trình bày trước đó, giá xăng dầu trong nước neo theo diễn biến giá dầu Thế giới cũng được dự báo giảm hoặc đi ngang so với quý trước. Crack spread trong quý 2/2026 được kỳ vọng giảm so với đỉnh quý 1 nhưng vẫn duy trì trên mức cao so với trung bình năm 2025	PLX, BSR
	Phân bón	Giảm nhẹ hoặc đi ngang	Giá urê trong Q2/2026 được dự báo điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau đà tăng mạnh quý 1, do nhu cầu mùa vụ suy yếu và kỳ vọng Trung Quốc nối lại xuất khẩu, tuy nhiên mặt bằng giá vẫn được duy trì ở mức cao nhờ rủi ro gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông và nhu cầu nhập khẩu ổn định từ các thị trường lớn như Ấn Độ.	DPM, DCM
Công nghiệp	Thép	Tăng	Giá thép Trung Quốc dự báo tăng nhẹ với chi phí nhiên liệu tăng và sản lượng thép giảm, tuy nhiên giá nhà mới tiếp tục xu hướng giảm cùng tồn kho quặng sắt ở mức cao có thể hạn chế đà tăng của giá thép. Giá thép Việt Nam kỳ vọng tiếp tục tăng với động lực chính đến từ đầu tư công và sự phục hồi của thị trường bất động sản.	HPG, HSG, NKG
	Than	Đi ngang	Giá than cốc dự báo đi ngang do nhu cầu sản xuất thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, nhưng nguồn cung có thể gián đoạn do mưa bão tại Australia và chi phí vận chuyển tăng cao.	
	Quặng sắt	Đi ngang	Giá quặng sắt dự báo đi ngang do nhu cầu thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, nhưng giá dầu duy trì ở mức cao kéo theo chi phí vận chuyển tăng sẽ hỗ trợ giá quặng sắt.	
Hóa chất	P4 và axit photphoric	Đi ngang hoặc tăng nhẹ	Giá phốt pho vàng trong Q2/2026 dự kiến duy trì xu hướng đi ngang hoặc tăng nhẹ ở mức cao, nhờ nhu cầu phục hồi từ ngành bán dẫn và phân bón bước vào vụ Hè Thu, trong khi chi phí sản xuất dù hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao.	DGC
	Xút - Clo	Giảm	Giá Xút dự báo giảm nhẹ trong quý 2. Biến số chính vẫn là rủi ro địa chính trị Trung Đông, tác động qua kênh chi phí (vận chuyển, bảo hiểm,...) và cân bằng clo-kiềm. Tuy nhiên, giá khó giảm sâu nhờ chi phí điện vẫn ở mức cao.	CSV

Nhóm ngành	Hàng hóa	Dự báo xu hướng giá	Đánh giá nhanh	Cổ phiếu tiêu biểu
Thực phẩm – Nông sản	Thịt heo	Đi ngang	Giá thịt heo dự báo đi ngang do nguồn cung dự báo dồi dào, nhưng sản lượng thịt heo nhập khẩu có xu hướng giảm sẽ giảm áp lực nguồn cung và giá TACN gần đây có xu hướng tăng. Tuy nhiên, giá thịt heo có thể tăng trở lại với nguy cơ dịch bệnh tái phát.	DBC, HAG, BAF
	Cá tra	Đi ngang	Giá cá tra dự báo đi ngang với sản lượng khai thác cá minh thái của Nga thấp hơn cùng kỳ sẽ tạo cơ hội cho xuất khẩu cá tra trong ngắn hạn, nhưng nguồn cung cá minh thái dự báo sẽ cải thiện nhờ mở rộng ngư trường và điều chỉnh đội tàu. Chỉ số các loại ngũ cốc làm thức ăn chăn nuôi có dấu hiệu tăng trở lại, chi phí đầu vào cao kỳ vọng giúp giá cá tra giống khó tiếp tục giảm mạnh.	VHC, ANV
	Sữa bột	Đi ngang	Giá sữa bột SMP dự báo đi ngang do cơ cấu nhập khẩu các sản phẩm từ sữa của Trung Quốc đang thay đổi, nhưng giá sữa bột SMP sẽ được hỗ trợ do sản xuất các sản phẩm khác khiến sản lượng SMP giảm. Giá sữa bột WMP dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ do nguồn cung dự báo dồi dào trong thời gian tới.	VNM
	Mía đường	Đi ngang	Giá đường thế giới dự báo giảm với kỳ vọng căng thẳng tại khu vực Trung Đông dẫn hạ nhiệt, giá dầu kỳ vọng đi ngang hoặc giảm nhẹ, ISO cũng đưa ra dự báo dư cung đường toàn cầu niên vụ 2025/26 đạt 1,2 triệu tấn, nhưng dự báo tăng trở lại trong trung hạn do xác suất diễn ra hiện tượng El Nino từ giữa năm nay có thể khiến nguồn cung đường suy giảm trong niên vụ tới. Giá đường Việt Nam dự báo đi ngang ở mức thấp do nguồn cung nhiều, sức mua chưa có dấu hiệu cải thiện.	QNS, SBT
	Bông	Đi ngang	Giá bông phụ thuộc vào diễn biến giá dầu trong thời gian tới, nhưng dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ với triển vọng nguồn cung cải thiện, giá dầu kỳ vọng dần hạ nhiệt.	ADS, VGT
	Cao su	Dao động trong biên độ hẹp	Giá cao su dự báo dao động trong biên độ hẹp, phụ thuộc vào biến động của giá dầu và nhu cầu tiêu thụ ô tô từ Trung Quốc. Nguồn cung nguyên liệu thô ở các nước Đông Nam Á vẫn bị hạn chế theo mùa, nhưng doanh số bán xe ô tô tại Trung Quốc liên tục giảm svck, dù các ngành công nghiệp sản xuất lốp xe, vật liệu giày dép và màng chống thấm đang trong mùa cao điểm, nhưng giá cao su cao đã hạn chế hoạt động thu mua.	DRI, PHR, GVR



Cơ cấu tiêu thụ dầu mỏ thế giới

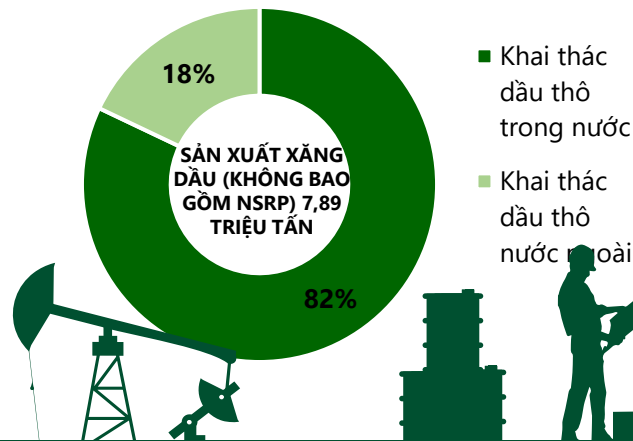


Dầu mỏ tại Việt Nam

Trữ lượng **4,4 tỷ thùng**
Xếp thứ 28 thế giới

Gia tăng trữ lượng năm 2025 ước đạt **14,5 triệu tấn quy dầu**
Đưa vào vận hành thương mại 03 mỏ/công trình mới

Cơ cấu khai thác dầu thô Việt Nam 2025 – 9,98 triệu tấn



Giá dầu Quý 2 được dự báo có xu hướng điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau khi tăng mạnh trong quý 1

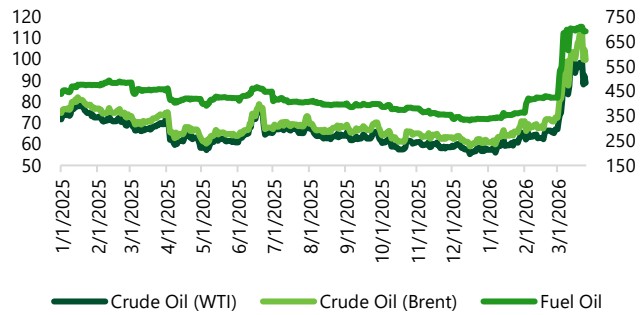
Diễn biến giá: Giá dầu Brent và WTI tăng mạnh trong quý 1 chủ yếu do gián đoạn nguồn cung ở eo biển Hormuz. Giá dầu Brent đạt mức trung bình 81 USD/thùng trong Quý 1, tăng 7% so với cùng kỳ là 75,8 USD/thùng và tăng 27% so với Q4.2025 là 63 UDS/thùng. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- (1) Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang, đặc biệt liên quan đến Iran, làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung dầu toàn cầu.
- (2) Sản lượng xuất khẩu từ một số quốc gia chủ chốt trong khu vực như Iran và các nước Vùng Vịnh bị ảnh hưởng bởi xung đột và hạn chế logistics.
- (3) Tồn kho dầu toàn cầu ở mức thấp trước đó, khiến thị trường nhạy cảm hơn với các cú sốc nguồn cung.
- (4) Nhu cầu dầu duy trì ổn định trong khi nguồn cung bị thắt chặt, đặc biệt từ các nền kinh tế lớn như Mỹ và châu Á.

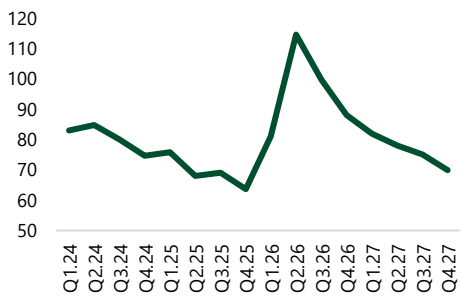
Triển vọng giá dầu: Giá dầu trong Q2/2026 được dự báo có xu hướng điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau khi tăng mạnh trong quý 1, với mức biến động phụ thuộc lớn vào diễn biến địa chính trị tại Trung Đông với các nguyên nhân sau:

- (1) Rủi ro gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông có thể giảm dần nếu tình hình địa chính trị hạ nhiệt hoặc các tuyến vận chuyển như eo Hormuz được khơi thông trở lại
- (2) Nguồn cung toàn cầu có xu hướng phục hồi khi OPEC+ có thể linh hoạt điều chỉnh sản lượng và nguồn cung từ Mỹ (shale oil) duy trì ở mức cao
- (3) Giả định xung đột không kéo dài quá tháng 4 và giao thông qua eo biển Hormuz dần được nối lại nhưng cần thời gian tương đối dài để khôi phục lại mức trước xung đột cho đến cuối năm 2026.

Diễn biến giá dầu thế giới



EIA dự báo giá giá dầu Brent (USD/thùng)



Dự phóng giá dầu Brent (USD/thùng)		2026	Thời gian công bố
J.P Morgan Research	60	2/2026	
Goldman Sachs	85	3/2026	
Fit Rating	70	3/2026	
AERC	96,8	3/2026	
EIA	96	4/2026	

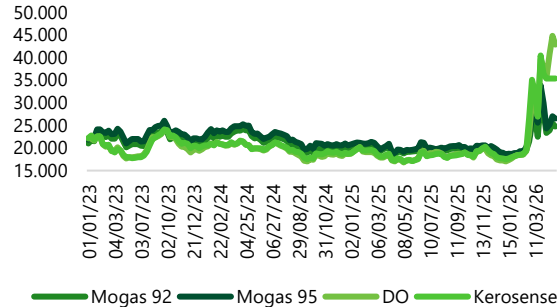
Giá xăng dầu trong nước Q2 được dự báo điều chỉnh giảm hoặc đi ngang theo biến động giá dầu thế giới

Diễn biến giá: Giá xăng dầu trong nước trong Q1 được BTC điều chỉnh 14 lần với 5 lần tăng, 9 lần giảm. So với cùng kỳ năm ngoái, giá xăng dầu bình quân Q1.2026 đã tăng 10 - 45% yoy theo đà tăng của giá dầu Thế giới và tăng 15% -50% so với Q4.2025. Thị trường xăng dầu trong nước duy trì ổn định về nguồn cung, đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ, chủ yếu theo xu hướng giảm. Giá xăng dầu chủ yếu tăng mạnh vào giai đoạn cuối quý, theo đà leo thang của giá dầu Brent trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung. Nhìn chung, diễn biến giá trong nước bám sát xu hướng thế giới và được điều tiết một phần thông qua các công cụ như quỹ bình ổn và chính sách thuế nhằm hạn chế biên độ biến động.

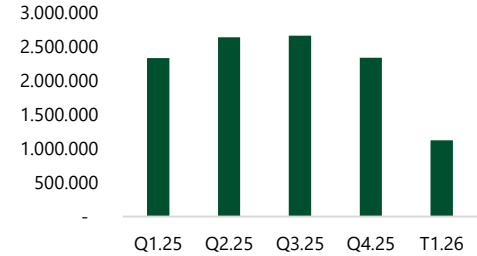
Triển vọng ngắn hạn giá xăng: Theo dự báo giá dầu điều chỉnh giảm hoặc đi ngang như đã trình bày trước đó, giá xăng dầu trong nước neo theo diễn biến giá dầu Thế giới cũng được dự báo giảm hoặc đi ngang so với quý trước.

Triển vọng ngắn hạn Crack spread: Crack spread trong quý 2/2026 được kỳ vọng giảm so với đỉnh quý 1 nhưng vẫn duy trì trên mức cao so với trung bình năm 2025, phản ánh quá trình bình thường hóa sau cú sốc nguồn cung đầu năm. Dù áp lực hạ nhiệt xuất hiện khi thị trường dần ổn định, biên lợi nhuận lọc dầu vẫn được hỗ trợ bởi việc nguồn cung dầu thô Trung Đông phục hồi chậm, khiến các nhà máy lọc dầu trong khu vực chưa thể vận hành ở mức công suất tối ưu.

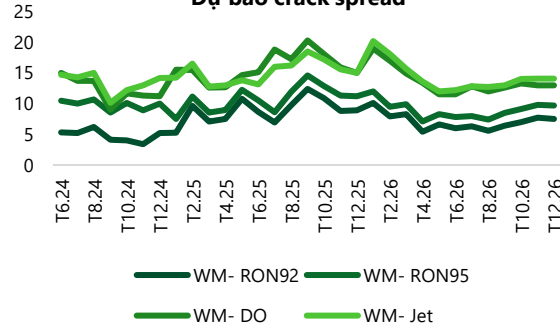
Diễn biến giá xăng dầu trong nước



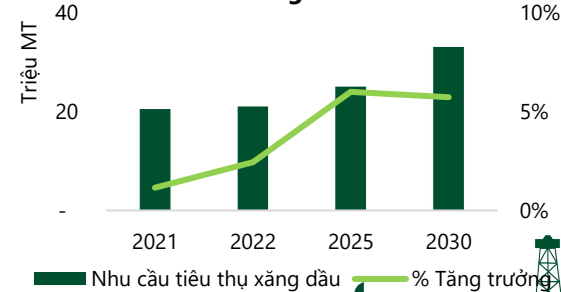
Sản lượng xăng dầu nhập khẩu



Dự báo crack spread



Dự báo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước



Giá phân bón urê Quý 2 được dự báo có xu hướng điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau khi tăng mạnh trong quý 1

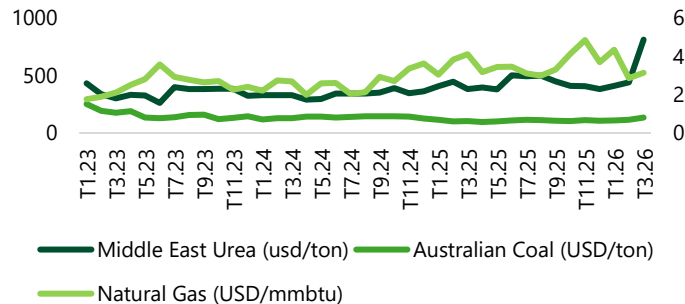
Diễn biến: Kết thúc Q1, giá phân bón urê Thế giới tăng mạnh so với cùng kỳ, trong đó urê Trung Đông, Ai Cập và Biển đen tăng lần lượt 30%, 22% và 27% YoY.

- Giá đoạn nguồn cung từ Trung Đông, đặc biệt tại khu vực Vịnh Ba Tư, làm suy giảm cả sản lượng và khả năng xuất khẩu của các nhà cung cấp lớn như Qatar và Iran.
- Giá khí tự nhiên tăng mạnh do ảnh hưởng địa chính trị, trong khi khí là nguyên liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn trong chi phí sản xuất ure.
- Một số quốc gia xuất khẩu lớn như Trung Quốc và Nga tiếp tục duy trì chính sách hạn chế xuất khẩu, làm giảm nguồn cung bổ sung cho thị trường quốc tế.
- Nhu cầu tăng cao theo mùa vụ tại các thị trường tiêu thụ lớn như Ấn Độ và Brazil trong giai đoạn chuẩn bị gieo trồng.
- Tâm lý tích trữ và hoạt động đầu cơ gia tăng trong bối cảnh lo ngại thiếu hụt nguồn cung, góp phần đẩy giá tăng nhanh trong ngắn hạn.

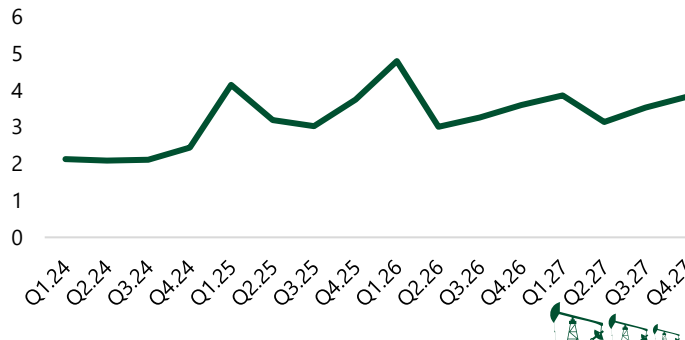
Triển vọng ngắn hạn: Giá ure trong Q2/2026 được dự báo có xu hướng điều chỉnh giảm hoặc đi ngang sau khi tăng mạnh trong quý 1.

- Nhu cầu mùa vụ suy yếu sau giai đoạn cao điểm gieo trồng trong quý 1 tại các thị trường lớn như Mỹ và châu Âu
- Kỳ vọng Trung Quốc nới lỏng xuất khẩu phân bón từ tháng 6 đến tháng 8, sau giai đoạn cao tiêu thụ nội địa, bổ sung thêm nguồn cung cho thị trường quốc tế.
- Tuy nhiên, giá vẫn được hỗ trợ bởi rủi ro địa chính trị chưa hoàn toàn chấm dứt tại khu vực Trung Đông, khiến chuỗi cung ứng chưa thực sự thông suốt.
- Nhu cầu nhập khẩu từ các thị trường lớn như Ấn Độ vẫn duy trì ở mức cao, góp phần duy trì mặt bằng giá cao.

Giá phân bón & khí đốt thế giới



Dự báo giá Natural Gas (USD/mmbtu) của EIA

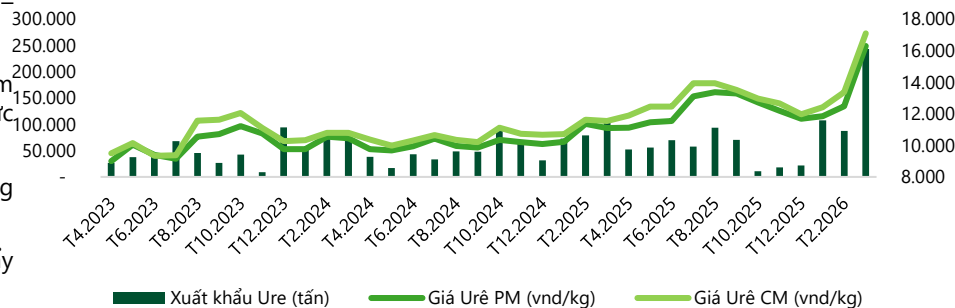


Kỳ vọng giá phân bón trong nước tăng nhẹ theo xu hướng giá thế giới và nhu cầu tăng trong cao điểm mùa vụ trong nước

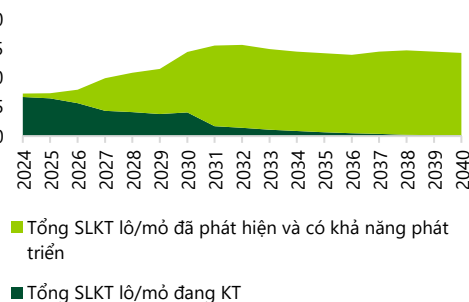
Diễn biến: Giá urê trong nước Q1 tăng mạnh 24% -27% yoy và tăng hơn 11% -15% so với Q4.2025, chủ yếu do sự cộng hưởng của các yếu tố cung - cầu và tác động lan tỏa từ thị trường quốc tế :

- Giá ure thế giới tăng sốc do căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, làm gián đoạn nguồn cung từ các quốc gia sản xuất lớn và đẩy giá lên mức cao nhất nhiều năm.
- Giá trong nước có xu hướng bám sát và phản ánh đà tăng của thị trường quốc tế do độ mở thương mại cao của ngành phân bón
- Nguồn cung giao ngay trong nước hạn chế khi các nhà sản xuất đẩy mạnh xuất khẩu.
- **Triển vọng ngắn hạn:** Giá phân bón urê Quý 2 được dự báo có xu hướng hạ nhiệt hoặc đi ngang ở mức cao sau khi tăng mạnh trong quý 1.
- Giá ure thế giới có xu hướng điều chỉnh sau khi tăng sốc 60-80% trong quý 1 do gián đoạn nguồn cung Trung Đông.
- Giá trong nước tiếp tục bám sát xu hướng thế giới do phụ thuộc vào nhập khẩu và liên thông thương mại cao.
- Mặt bằng giá vẫn được hỗ trợ bởi rủi ro địa chính trị chưa chấm dứt hoàn toàn và nguồn cung Trung Đông cần thời gian để phục hồi về mức trước xung đột.
- Quý 2/2026 trùng với thời điểm chuẩn bị và bắt đầu mùa vụ Hè Thu— đây thường là giai đoạn cầu phân bón tăng do nhu cầu bón phân đầu vụ. Điều này giúp giá ure nội địa giảm chậm hơn giá thế giới.

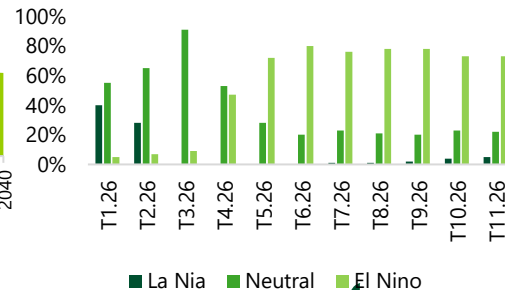
Sản lượng Urê xuất khẩu và diễn biến giá Urê trong nước



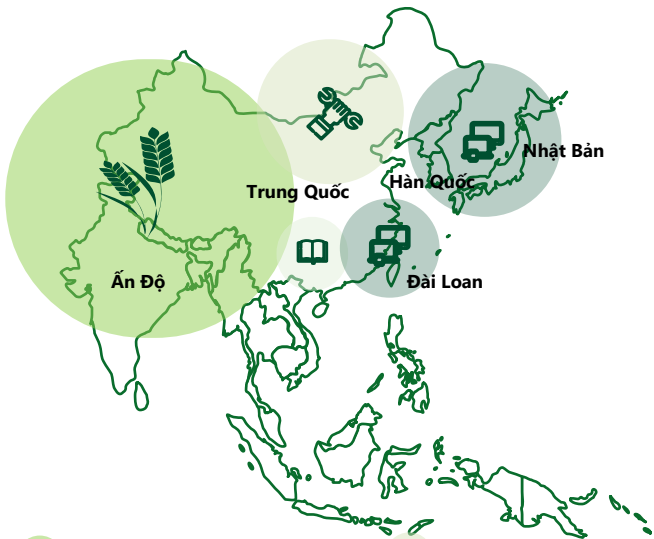
Dự báo khả năng cung cấp khí trong nước (tỷ m3)



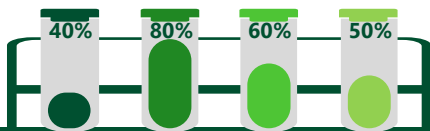
Xác suất xảy ra El Nino năm 2025



Phân bố nhu cầu các sản phẩm hóa chất tại Châu Á

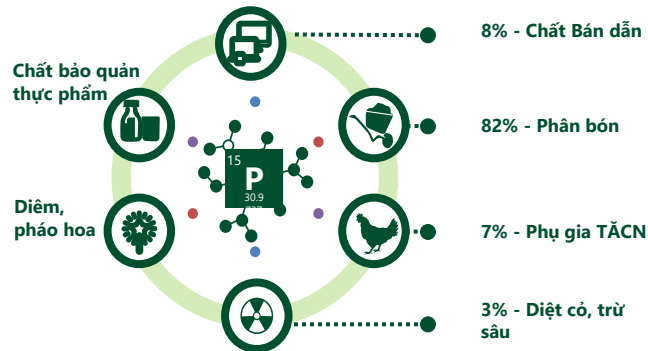


- Khu vực nông nghiệp, nhu cầu cao đối với DAP, WPA
- Khu vực sản xuất nhôm, nhu cầu cao đối với Xút
- Khu vực sản xuất chất bán dẫn, nhu cầu cao với P4
- Khu vực sản xuất giấy, nhu cầu cao đối với Xút

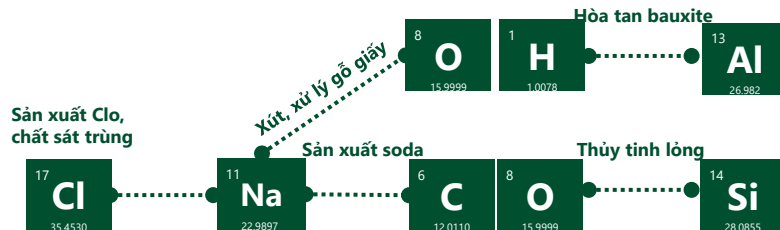


Ứng dụng quan trọng của Photpho và Natri

Sản lượng sản xuất/tiêu thụ P4 nội địa: ~100k tấn/7k tấn P4, còn lại tập trung xuất khẩu



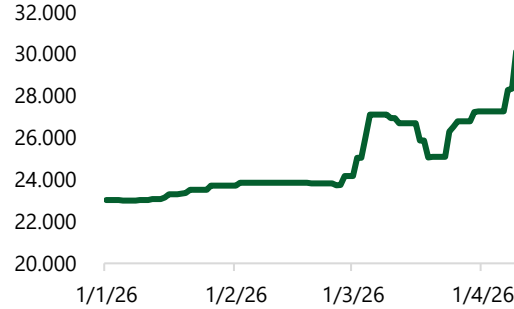
Nguồn cung nội địa Xút (~100k tấn, không bao gồm FDI) mới chỉ đáp ứng được 50% nhu cầu nội địa ngày một gia tăng



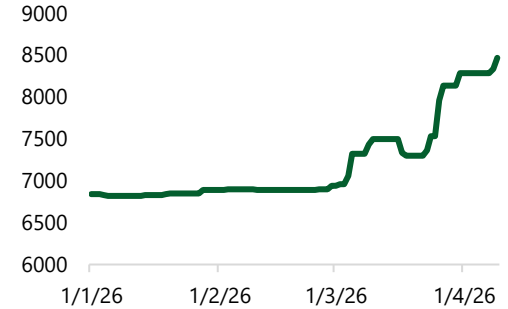
Giá phốt pho vàng dự báo tiếp tục xu hướng tăng trong quý 2

- Diễn biến giá:** Giá phốt pho vàng đã trải qua một sự phục hồi đáng kể từ tháng 3, tăng 11% so với cùng kỳ và tăng 18% so với đầu năm sau một thời gian dài giảm giá. Động lực cốt lõi từ đà hồi phục đến từ:
 - Mỹ coi phốt pho nguyên tố và glyphosate là vật liệu chiến lược, củng cố kỳ vọng nhu cầu dài hạn
 - Nhu cầu glyphosate toàn cầu tăng vào mùa cao điểm, kéo theo nhu cầu phốt pho vàng
 - Giá lưu huỳnh duy trì ở mức cao làm tăng chi phí sản xuất axit photphoric phương pháp ướt, thúc đẩy chuyển dịch sang phương pháp nhiệt sử dụng phốt pho vàng
 - Giá axit photphoric tăng mạnh (~20% YoY) càng làm rõ xu hướng dịch chuyển công nghệ, qua đó nâng mặt bằng giá phốt pho vàng
 - Nhu cầu từ phân bón và hóa chất phục hồi theo mùa, cùng với hoạt động bổ sung tồn kho, tiếp tục hỗ trợ giá
- Triển vọng:** Giá phốt pho vàng trong Quý 2/2026 dự kiến tiếp tục xu hướng tăng hoặc đi ngang ở mức cao.
 - Nhu cầu từ thị trường bán dẫn trên thế giới tiếp tục hồi phục với doanh thu bán dẫn của các thị trường lớn tăng trưởng.
 - Với ngành sản xuất phân bón, nhu cầu dự kiến tăng trở lại khi bước vào vụ gieo trồng hè thu, theo đó thúc đẩy nhu cầu phân bón.
 - Áp lực chi phí có thể hạ nhiệt nhẹ nhưng vẫn được neo ở mức cao

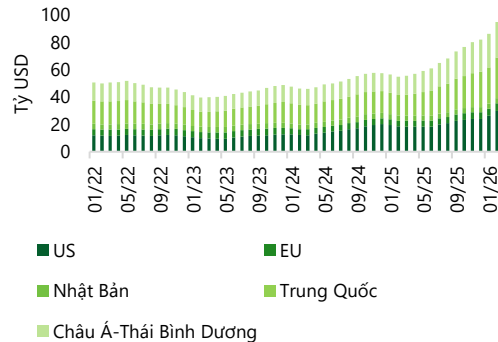
Giá photpho vàng Q1.2026



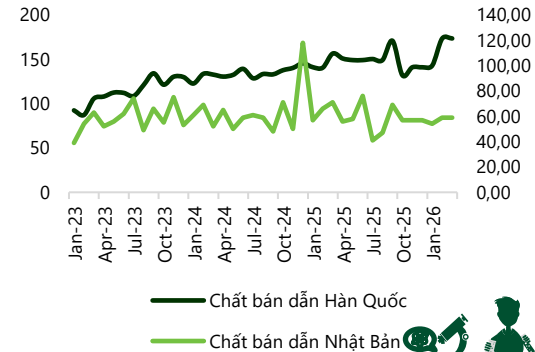
Giá axit photphoric Q1.2026



Doanh thu bán dẫn thế giới



Chất bán dẫn Hàn Quốc và Nhật Bản



Giá Xút dự báo giảm nhẹ trong quý 2

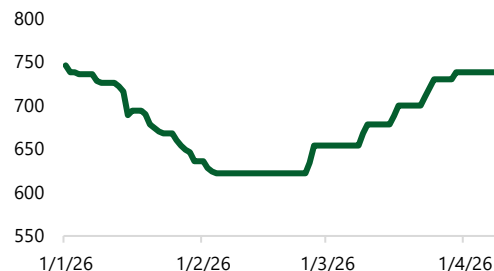
▼ **Diễn biến giá:** Bước sang quý 1, dưới tác động rủi ro địa chính trị Trung Đông, giá xút tại Trung Quốc đã phục hồi nhẹ (+13% trước chiến sự) sau thời gian dài giảm giá (-16% YoY). Nguyên nhân chủ yếu từ:

- Động lực chính của thị trường đến từ việc Trung Quốc đẩy mạnh xuất khẩu, khi giá FOB tăng mạnh (~+45%) mở rộng biên lợi nhuận và thúc đẩy đơn hàng, kéo giá xút nội địa tăng.
- tồn kho xút tại các khu vực chính giảm, trong khi nhu cầu từ các ngành hạ nguồn như alumina và sợi viscose phục hồi, hỗ trợ giá tăng.
- Chi phí năng lượng tăng cao: điện chiếm 40–60% chi phí sản xuất xút, nên biến động giá điện làm tăng trực tiếp giá thành và đẩy giá bán lên.

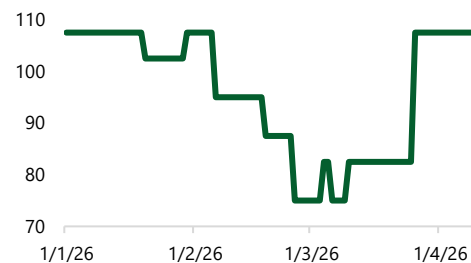
▼ **Triển vọng:** Giá Xút dự báo giảm nhẹ trong quý 2. Biến số chính vẫn là rủi ro địa chính trị Trung Đông, tác động qua kênh chi phí (vận chuyển, bảo hiểm,...) và cân bằng clo–kiềm. Tuy nhiên, giá khó giảm sâu nhờ chi phí điện vẫn ở mức cao.

- Công suất ngành clo–kiềm duy trì cao (~90%+), làm gia tăng nguồn cung.
- Nhu cầu từ alumina và dệt sợi tăng chậm lại sau giai đoạn phục hồi đầu năm.
- Xuất khẩu suy yếu khi giá nội địa cao làm giảm sức cạnh tranh S&P Global Commodity Insights
- Cân bằng clo–xút gây áp lực: nhu cầu clo yếu buộc duy trì sản xuất, kéo theo dư cung xút.

Giá xút Q1.2026 (RMB/tấn)

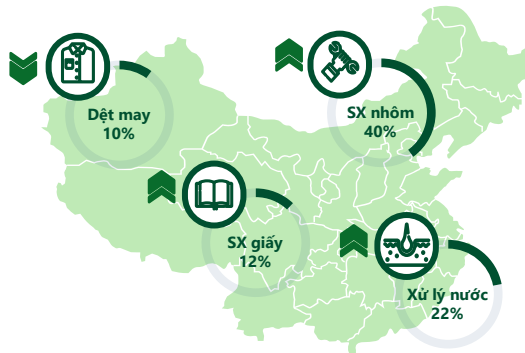


Giá axit clohydric Q1.2026 (RMB/tấn)

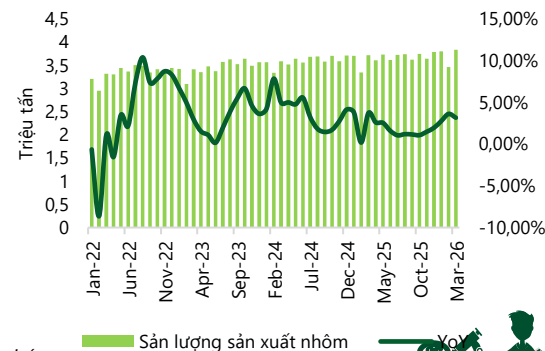


Triển vọng nhu cầu Xút phụ thuộc chủ yếu vào ngành SX nhôm

Phân bố nhu cầu Xút tại Trung Quốc

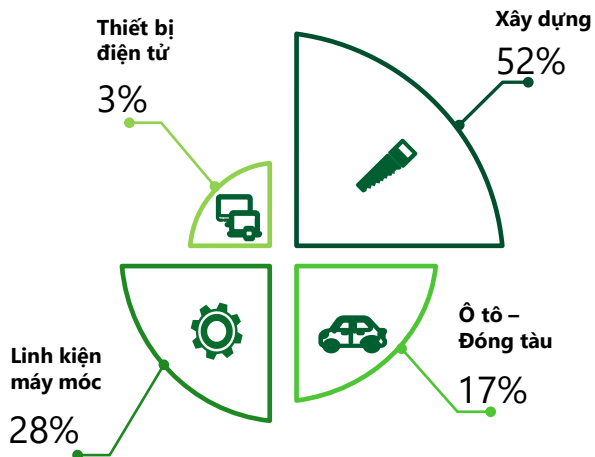


Sản lượng sản xuất nhôm tại Trung Quốc

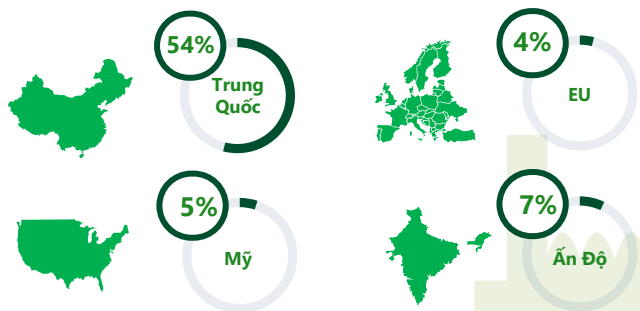


Nguồn: Sunsirs, CCM, Bloomberg, VCBS tổng hợp và dự báo

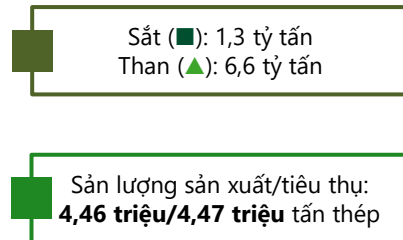
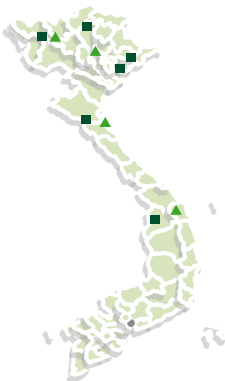
Ứng dụng của thép



Nhà sản xuất chính

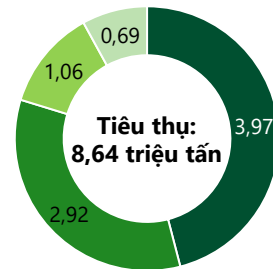


Trữ lượng và tiêu thụ tại Việt Nam

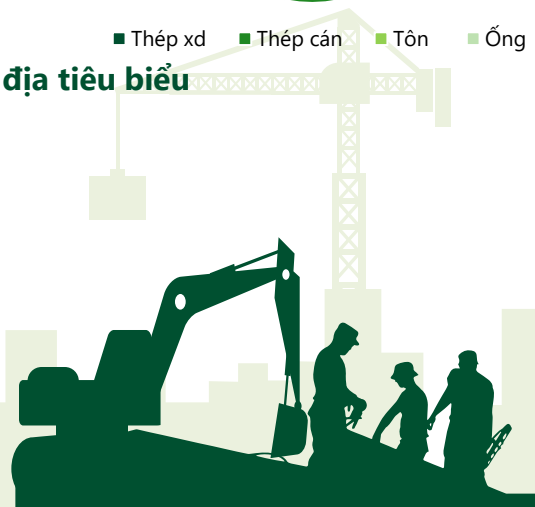


Tiêu thụ thép tại Việt Nam

Đv: triệu tấn, 3T.2026



Doanh nghiệp nội địa tiêu biểu



Giá thép Trung Quốc cùng giá thép Việt Nam kỳ vọng tăng

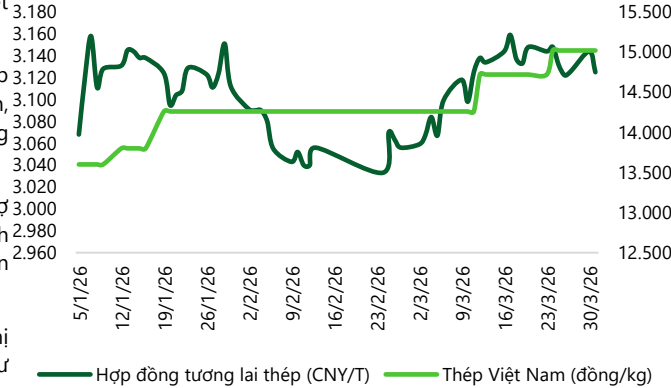
Diễn biến: Giá thép Trung Quốc giảm nhẹ hồi đầu quý 1, sau đó phục hồi từ đầu tháng 3 và đạt 3.125 CNY/tấn vào cuối Q1.2026. Giá thép Việt Nam tăng trưởng tích cực, đạt 15.020 đồng/kg.

- Giá thép Trung Quốc tăng hồi đầu quý 1 với kỳ vọng các biện pháp kích thích từ Trung Quốc sẽ thúc đẩy nhu cầu thị trường, tuy nhiên, dữ liệu chính thức cho thấy sản lượng thép Trung Quốc giảm xuống mức thấp nhất 2 năm, giá thép điều chỉnh giảm.
- Giá thép tăng trở lại trong bối cảnh Trung Quốc cam kết hỗ trợ ngành thép bằng cách kiềm chế năng lực sản xuất dư thừa. Bên cạnh đó, xung đột tại Trung Đông cũng khiến giá nhiên liệu và vận chuyển tăng cao, kéo theo giá thép tăng tương ứng.
- Giá thép Việt Nam tăng với lượng tiêu thụ tăng 39%, trong đó thị trường trong nước chiếm 91% tỷ trọng nhờ thúc đẩy giải ngân đầu tư công và các dự án hạ tầng.

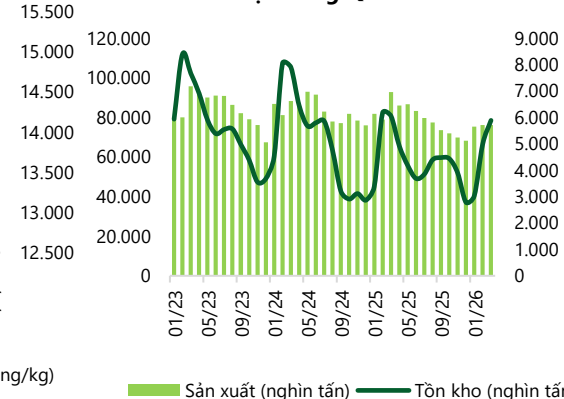
Triển vọng: Giá thép Trung Quốc cùng giá thép Việt Nam kỳ vọng tăng.

- Giá thép Trung Quốc dự báo tăng nhẹ với chi phí nhiên liệu tăng do gián đoạn vận chuyển tại eo biển Hormuz. Sản lượng thép Q1.2026 giảm 4,6% svck và trung bình các nhà máy thép tại Trung Quốc sản xuất khoảng 2,81 triệu tấn/ngày, giảm đáng kể svck. Tuy nhiên, giá nhà mới tại Trung Quốc tiếp tục xu hướng giảm cùng tồn kho quặng sắt tại Trung Quốc ở mức cao có thể hạn chế đà tăng của giá thép.
- Giá thép Việt Nam kỳ vọng tiếp tục tăng do ngành thép Việt Nam năm 2026 dự báo tăng trưởng 8 – 10%, sản lượng đạt khoảng 33 – 34,5 triệu tấn với động lực chính đến từ kế hoạch giải ngân hơn 1 triệu tỷ đồng vốn đầu tư công và sự phục hồi của thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, giá nguyên vật liệu cùng chi phí logistics leo thang sau xung đột tại Trung Đông có thể tác động lên giá thép.

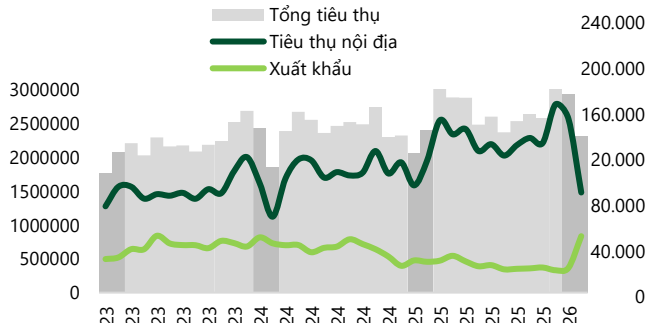
Giá thép Q1.2026



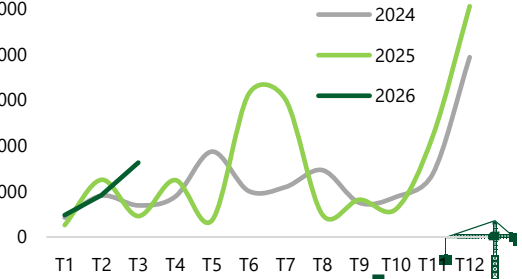
Sản lượng sản xuất và tồn kho thép tại Trung Quốc



Tổng tiêu thụ thép Việt Nam



Tình hình giải ngân vốn đầu tư công (Đv: Tỷ đồng)*



Nguồn: Trading Economics, SteelOnline.vn, Bloomberg, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, VCBS tổng hợp

Quặng sắt và dự báo đi ngang

▼ **Quặng sắt:** Giá quặng sắt điều chỉnh giảm từ đầu năm, sau đó hồi phục từ đầu tháng 3, đạt 106,4 USD/tấn Q1.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá quặng sắt giảm trong 2 tháng đầu năm do nhu cầu thép yếu theo mùa, tháng 1 – 2 là thời điểm Tết Nguyên đán, các công trường xây dựng dừng hoạt động và các nhà máy thép giảm sản xuất. Tồn kho quặng sắt tại cảng khá cao. Sản lượng sản xuất thép trung bình cũng giảm svck, kéo theo nhu cầu quặng sắt giảm.
- Giá quặng sắt tăng trở lại trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông làm tăng rủi ro gián đoạn vận chuyển.

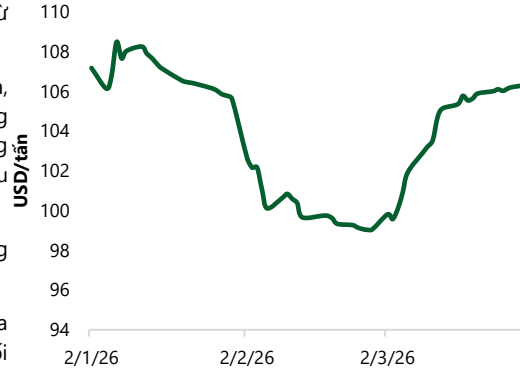
▼ **Than:** Giá than cốc hồi phục tích cực hồi đầu năm, điều chỉnh giảm từ giữa tháng 1 nhưng tăng trở lại từ đầu tháng 3 và đạt 154 USD/tấn vào cuối Q1.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá than cốc tăng hồi đầu quý do nhà máy thép tại Trung Quốc thường tích trữ nguyên liệu trước kỳ nghỉ Tết sau đó điều chỉnh giảm theo mùa tiêu thụ thấp điểm.
- Giá than cốc tăng trở lại do lo ngại về gián đoạn nguồn cung toàn cầu kéo dài từ cuộc xung đột tại Trung Đông.

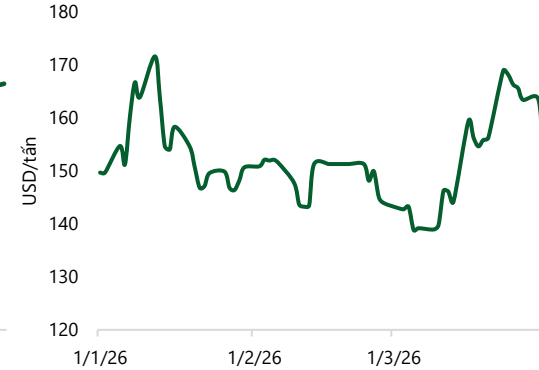
▼ **Triển vọng:**

- Giá quặng sắt dự báo đi ngang do nhu cầu thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, tồn kho quặng sắt tại các cảng lớn của Trung Quốc giảm nhẹ nhưng vẫn cao hơn mức trung bình. Tuy nhiên, giá dầu duy trì ở mức cao kéo theo chi phí vận chuyển tăng, qua đó hỗ trợ giá quặng sắt.
- Giá than cốc dự báo đi ngang do nhu cầu sản xuất thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, nhưng nguồn cung có thể gián đoạn do mưa bão tại Australia và chi phí vận chuyển tăng cao.

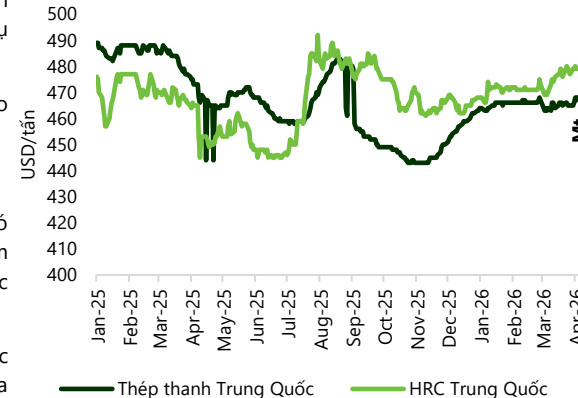
Giá quặng sắt Q1.2026



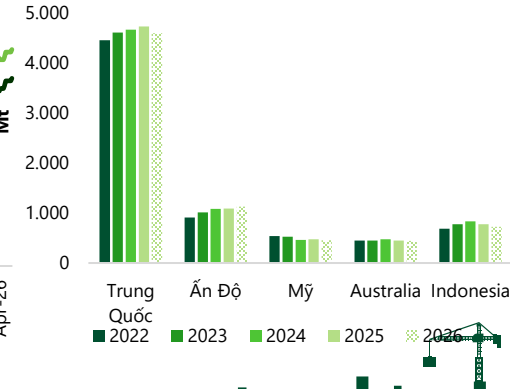
Giá than cốc Q1.2026



Giá thép thanh và HRC Trung Quốc



Tình hình sản xuất than tại một số nước chính



— Thép thanh Trung Quốc — HRC Trung Quốc

Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, IEA, VCBS tổng hợp

XK thủy sản là chủ lực

Tăng trưởng tiêu thụ thịt phân hóa tại Việt Nam



- Top 3 xuất khẩu thủy sản với thị phần ước đạt 7% toàn cầu.
- Top 1 XK cá tra. Top 2 XK tôm
- Đứng thứ 15 về kim ngạch XK nông sản. Trong đó, top 3 XK lúa gạo.



~39 kg/người/năm



~22 kg/người/năm



8-9 kg/người/năm



33 kg/người/năm



Giá thịt heo dự báo đi ngang với áp lực nguồn cung kỳ vọng giảm

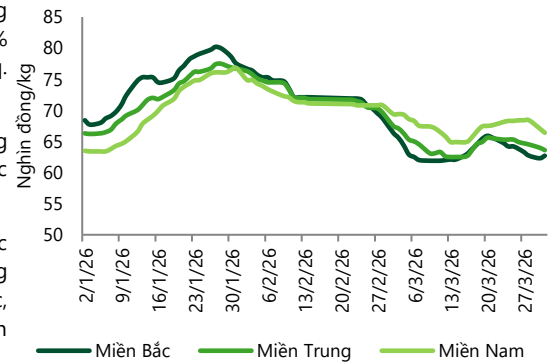
Diễn biến: Nhìn chung, giá thịt heo các miền đều tiếp tục tăng mạnh trong tháng 1/2026 trước giai đoạn Tết Nguyên đán, sau đó điều chỉnh giảm trong nửa sau quý 1, trung bình đạt 64.200 đồng/kg. Giá heo miền Bắc giảm -8,3% qoq, miền Trung giảm -4,1% qoq, nhưng miền Nam tăng +4,6% qoq. Nguyên nhân chủ yếu từ:

- Giá thịt heo tăng mạnh hồi đầu tháng 1/2026 do nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào dịp Tết Nguyên đán, trong khi nguồn cung thiếu hụt với áp lực từ thị trường miền Bắc do ảnh hưởng từ các đợt bão lũ và dịch bệnh.
- Giá heo giảm trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ Tết giảm rõ rệt so với các năm trước, nhiều đơn vị chế biến và nhà hàng đã trữ đông sớm ở vùng giá thấp, nhu cầu sản xuất bánh chưng không tăng như các năm trước, chợ dân sinh mở bán trở lại sớm nên người dân không còn tâm lý tích trữ mạnh.
- Heo tái đàn từ cuối năm 2025 bắt đầu ra thị trường trong Q1.2026, tạo áp lực dư cung trong khi nhu cầu suy giảm sau Tết.

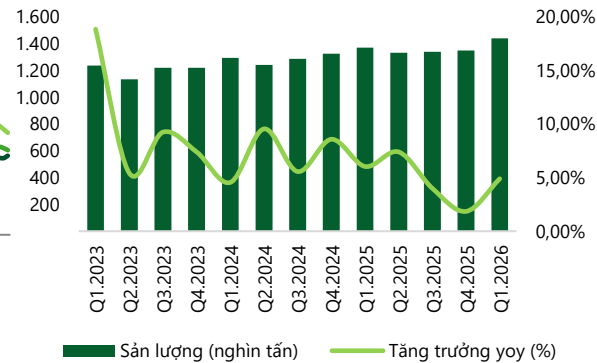
Triển vọng: Giá thịt heo dự báo đi ngang.

- Trong ngắn hạn, nguồn cung dự báo dồi dào do tổng đàn heo cả nước ước tính tăng svck khoảng 1,6%, tuy nhiên sản lượng thịt heo nhập khẩu có xu hướng giảm gần đây kỳ vọng sẽ giảm áp lực nguồn cung trong thời gian tới.
- Giá TACN gần đây có xu hướng tăng do giá các nguyên liệu đầu vào như bắp, đậu nành, lúa mì tăng. Do đó, giá heo kỳ vọng không giảm mạnh do chi phí đầu vào đang ở mức cao.
- Tuy nhiên, giá thịt heo có thể tăng trở lại với nguy cơ dịch bệnh tái phát. Theo Hệ thống thông tin dịch bệnh động vật trực tuyến (VAHIS), dịch tả heo châu Phi đã xảy ra tại 25 tỉnh, thành phố trên cả nước.

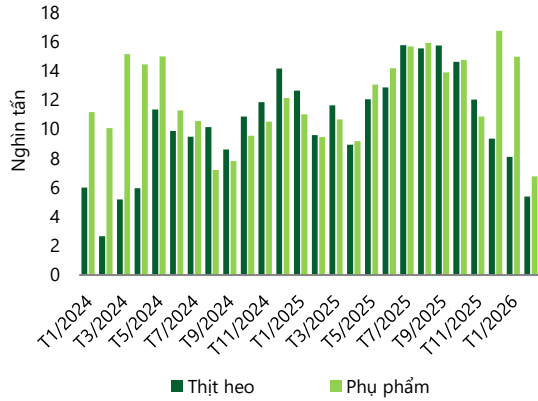
Giá thịt heo các miền tại Việt Nam Q1.2026



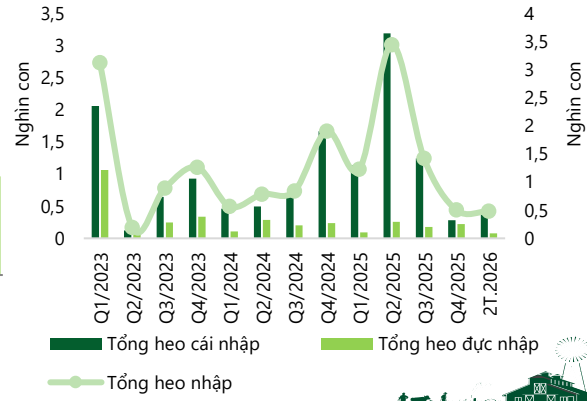
Sản lượng thịt heo xuất chuồng



Lượng thịt và phụ phẩm từ heo nhập khẩu về Việt Nam



Tình hình nhập khẩu heo giống ở Việt Nam



Giá cá tra dự báo đi ngang

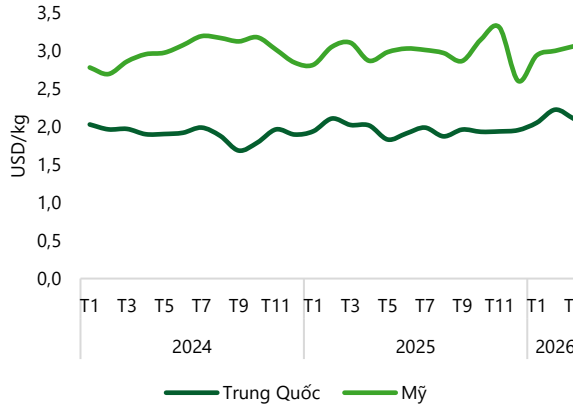
Diễn biến: Giá cá tra tăng trở lại tại thị trường Mỹ sau khi giảm khá mạnh trong T12/2025. Giá cá tra xuất khẩu sang Trung Quốc tăng trong 2 tháng đầu năm nhưng giảm nhẹ trong T3/2026.

- Theo VASEP, kim ngạch xuất khẩu cá tra trong 2T.2026 của Việt Nam đạt 331 triệu USD, tăng 28% svck. Tuy nhiên, theo Agromonitor, tính riêng 24 ngày đầu tháng 3/2026, xuất khẩu cá tra đạt 58,5 nghìn tấn tương ứng 132,3 triệu USD, ổn định về lượng nhưng giảm 2,3% về trị giá svck.
- Tính riêng 24 ngày đầu tháng 3/2026, kim ngạch nhập khẩu của các thị trường chính của Việt Nam đa phần ghi nhận giảm svck như Trung Quốc (-42%), Mỹ (-1%), EU (-23%). Thị trường EU ghi nhận sụt giảm có thể đến từ lượng đơn hàng giảm do gián đoạn chuỗi cung ứng và chi phí vận tải tăng cao khi căng thẳng tại khu vực Trung Đông leo thang.
- Trong khi đó, thị trường ASEAN mức tăng 15% về lượng và 16% về trị giá svck, nguyên nhân có thể đến từ tuyến đường vận chuyển ít bị ảnh hưởng bởi các vấn đề logistics.

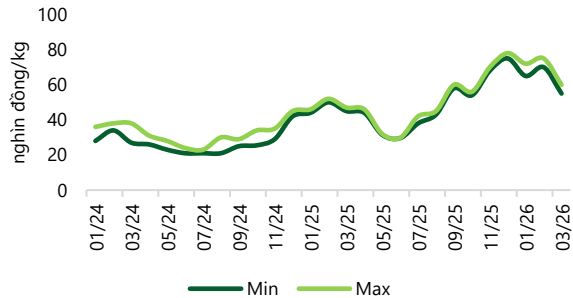
Triển vọng: Giá cá tra dự báo đi ngang.

- Sản lượng khai thác cá minh thái của Nga lụi kế tới đầu tháng 4/2026 thấp hơn đáng kể (-12,5% svck), theo đó sẽ tạo cơ hội cho xuất khẩu cá tra trong ngắn hạn. Tuy nhiên, nguồn cung cá minh thái dự báo sẽ cải thiện nhờ mở rộng ngư trường và điều chỉnh đội tàu.
- Chỉ số các loại ngũ cốc làm thức ăn chăn nuôi có dấu hiệu tăng trở lại, chi phí đầu vào cao kỳ vọng giúp giá cá tra giống khó tiếp tục giảm mạnh.

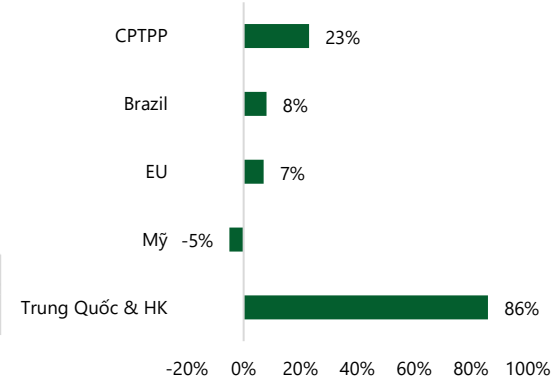
Giá XK tại các thị trường lớn



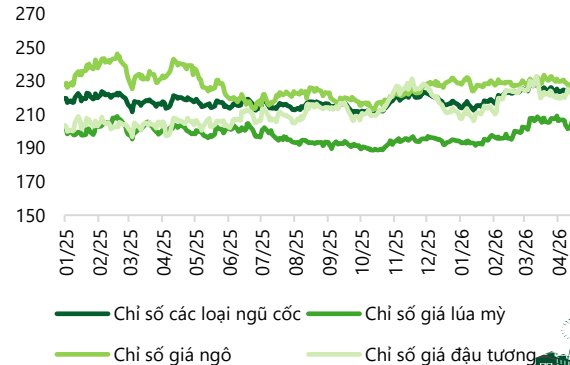
Giá cá tra giống liên tục giảm khá mạnh do nguồn cung tăng nhưng cao hơn cùng kỳ



Biến động XK cá tra sang các thị trường 2T.2026



Chỉ số giá các loại ngũ cốc



Nguồn: Agromonitor, VASEP, VCBS tổng hợp

Đường thế giới dự báo giảm, đường Việt Nam dự báo đi ngang

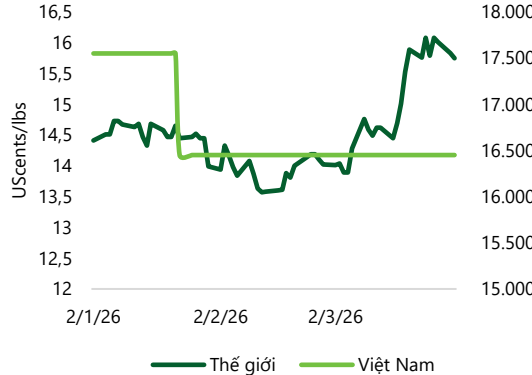
Diễn biến: Giá đường thế giới giảm nhẹ hồi đầu năm 2026, sau đó bật tăng mạnh hồi từ đầu tháng 3, đạt 15,75 Uscents/lbs vào cuối Q1.2026. Tại Việt Nam, giá đường tiếp tục đi ngang hồi đầu tháng 1, sau đó tiếp tục điều chỉnh giảm xuống 16.450 đồng/kg. Nguyên nhân chính đến từ:

- Giá đường thế giới suy giảm hồi đầu năm 2026 đến từ triển vọng thặng dư đường toàn cầu mở rộng, sản lượng tại Brazil duy trì ở mức cao và tại Ấn Độ, việc cắt giảm lượng mía dùng cho sản xuất ethanol làm tăng khả năng xuất khẩu đường.
- Giá đường bật tăng mạnh trở lại do giá dầu thô tăng vọt trong bối cảnh căng thẳng leo thang tại khu vực Trung Đông. Khi giá dầu tăng, các nhà máy mía thường có xu hướng ưu tiên sản xuất ethanol thay vì ép đường, tác động tích cực tới giá đường.
- Giá đường Việt Nam giảm do sức tiêu thụ vẫn khá chậm, nguồn cung dồi dào, đặc biệt nhiều nhà máy đang trong chính vụ sản xuất.

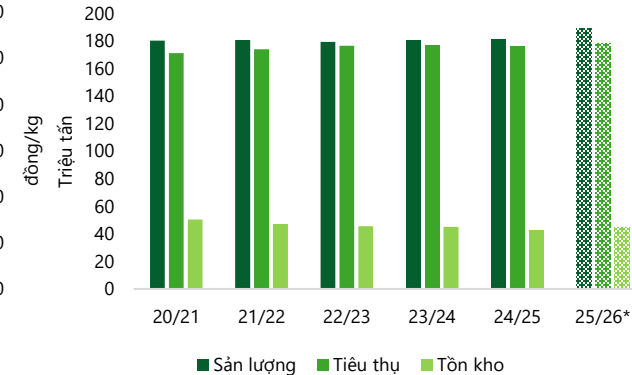
Triển vọng: Giá đường thế giới dự báo giảm trở lại với kỳ vọng giá dầu dần hạ nhiệt, giá đường Việt Nam được dự báo đi ngang.

- Giá đường thế giới dự báo giảm trở lại, dao động quanh mức 13 – 15 Uscents/lbs với kỳ vọng căng thẳng tại khu vực Trung Đông dần hạ nhiệt, giá dầu kỳ vọng đi ngang hoặc giảm nhẹ. Sản lượng đường tại Brazil lũy kế tới 16/03 vẫn tăng nhẹ 0,7% svck, tỷ lệ mía dành cho sản xuất đường cũng tăng lên 50,6%. Sản lượng đường tại Ấn Độ được dự báo đạt 29,3 triệu tấn (+12% yoy). ISO cũng đưa ra dự báo dư cung đường toàn cầu niên vụ 2025/26 đạt 1,2 triệu tấn.
- Tuy nhiên, về trung hạn, giá đường kỳ vọng tăng trở do xác suất diễn ra hiện tượng El Nino khá lớn từ giữa năm nay có thể khiến nguồn cung đường suy giảm trong niên vụ tới. Sản lượng đường Brazil niên vụ 2026/27 dự kiến giảm 3,91% so với niên vụ hiện tại.
- Giá đường Việt Nam dự báo đi ngang ở mức thấp do nguồn cung nhiều, sức mua chưa có dấu hiệu cải thiện.

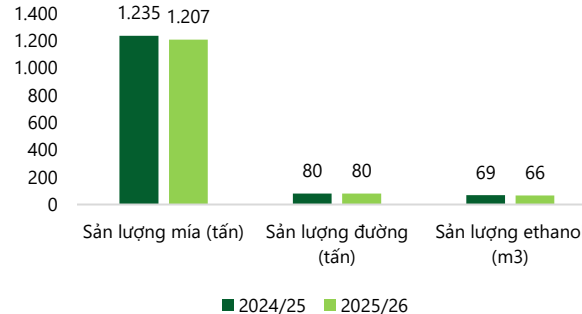
Giá đường Q1.2026



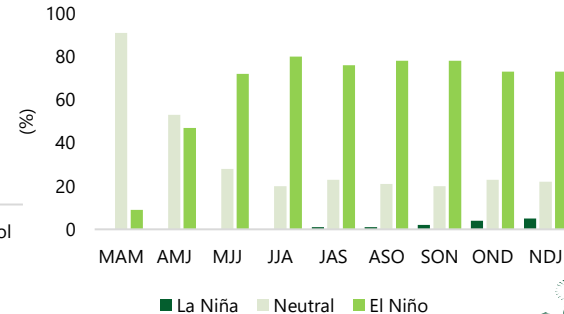
Sản lượng, tiêu thụ và tồn kho đường toàn cầu



Sản lượng mía, đường và ethanol tại Brazil niên vụ 2024/25 và 2025/26 (lũy kế tới 16/03)



Dự báo của NOAA về xác suất xảy ra hiện tượng ENSO



Nguồn: ISO, Agromonitor, Bloomberg, Unica, USDA

Sản lượng sữa tăng trưởng, giá sữa bột SMP và WMP dự báo đi ngang

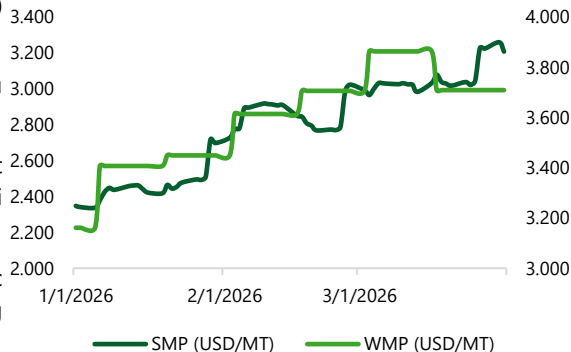
Diễn biến: Giá sữa bột gầy (SMP) và sữa bột nguyên kem (WMP) liên tục điều chỉnh tăng, lần lượt đạt 3.207 USD/MT (+36,6% qoq) và 3.709 USD/MT (+17,3% qoq). Nguyên nhân đến từ:

- Giá sữa bột SMP tăng mạnh nhờ lượng hàng tồn kho thấp, nhu cầu protein tăng mạnh mẽ.
- Giá sữa bột WMP tăng khiêm tốn hơn do nguồn cung thắt chặt theo mùa, xuất khẩu ổn định, nhưng vẫn chịu áp lực bởi nhu cầu yếu hơn so với năm 2025.
- Căng thẳng địa chính trị khiến chi phí vận chuyển tăng, các nhà nhập khẩu phải đảm bảo nguồn cung gây ra tình trạng khan hiếm ngắn hạn, kéo theo giá sữa bột tăng mạnh.

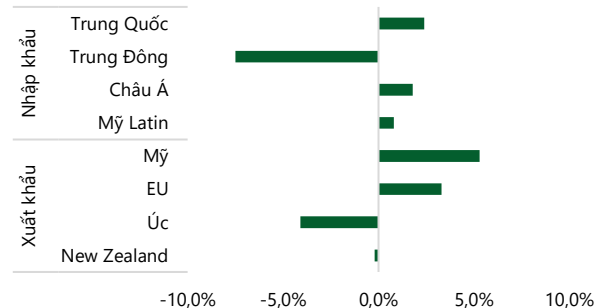
Triển vọng: Giá sữa bột SMP và WMP dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ.

- Giá WMP dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ do sản lượng sữa tại New Zealand lũy kế tới tháng 3 tăng 3,4% svck nhờ năng suất nông trại gia tăng và đà tăng trưởng dự kiến tiếp tục duy trì tới cuối vụ, theo đó nguồn cung dự báo dồi dào trong thời gian tới.
- Giá SMP dự báo đi ngang do cơ cấu nhập khẩu các sản phẩm từ sữa của Trung Quốc đang thay đổi rõ rệt, nhập khẩu các sản phẩm như SMP, WMP và sữa tươi đều giảm mạnh, trong khi whey trở thành nhóm sản phẩm tăng trưởng mạnh mẽ. Tuy nhiên, nếu sản lượng whey tăng trưởng, giá sữa bột SMP cũng được hỗ trợ do sản lượng SMP có thể giảm.

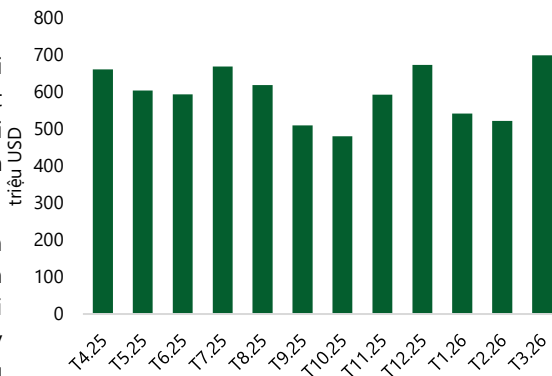
Giá sữa bột SMP/WMP Q1.2026



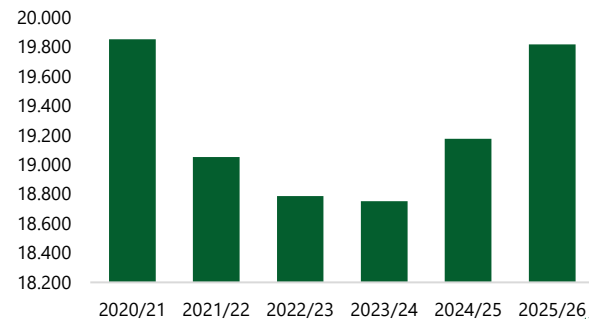
Tình hình nhập khẩu/xuất khẩu sữa 12 tháng gần nhất



Trị giá nhập khẩu sữa bột của Trung Quốc



Sản lượng sữa tại New Zealand (lũy kế T6 - T3)



Nguồn: Bloomberg, Fonterra, CEIC, Clal.it, USDA

Nguồn cung dự báo tăng, giá phụ thuộc vào biến động của polyester, loại sợi thay thế bông

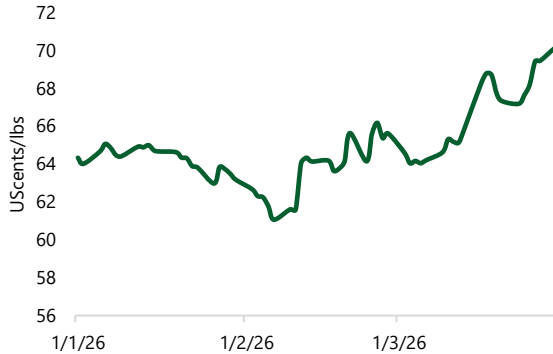
Diễn biến: Giá bông dao động trong biên độ hẹp hồi đầu quý 1, rồi bật tăng mạnh từ đầu tháng 3, đạt 70 Uscents/lbs vào cuối Q1.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá bông dao động quanh mức 65 Uscents/lbs hồi đầu quý do sản lượng bông dự báo giảm trong niên vụ 2025/26 với năng suất trung bình ước giảm 8% và tồn kho cuối kỳ toàn cầu giảm 1,5 triệu kiện.
- Giá bông giảm trở lại nửa cuối tháng 1 – nửa đầu tháng 2 do các nước sản xuất lớn tại khu vực châu Á bước vào kỳ nghỉ Tết, nhu cầu bông giảm ngắn hạn.
- Giá bông tăng mạnh trở lại từ đầu tháng 3 do giá dầu tăng mạnh trong bối cảnh căng thẳng leo thang tại khu vực Trung Đông.

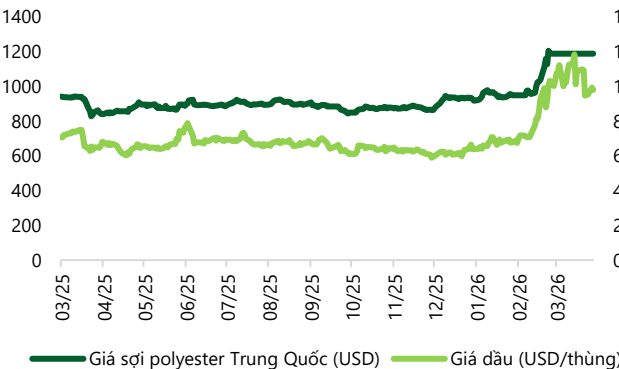
Triển vọng: Giá bông phụ thuộc vào diễn biến giá dầu trong thời gian tới, nhưng dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ với triển vọng nguồn cung cải thiện, giá dầu kỳ vọng dần hạ nhiệt.

- Giá bông liên tục tăng mạnh do giá dầu tăng cao, chi phí sản xuất polyester tăng mạnh, từ đó thúc đẩy sự hấp dẫn của bông.
- Sản lượng bông của Mỹ vụ 2025/26 dự báo giảm do hạn hán vẫn tiếp diễn, đặc biệt tại Texas, bang sản xuất chính.
- Tuy nhiên, theo báo cáo mới nhất, USDA đã nâng dự báo sản lượng bông toàn cầu thêm 900.000 kiện so với dự báo dự báo trước đây do sản lượng tăng tại Trung Quốc, Ấn Độ và Pakistan.
- Giá dầu kỳ vọng đi ngang hoặc giảm nhẹ với kỳ vọng xung đột tại khu vực Trung Đông sẽ dần hạ nhiệt.

Giá bông Q1.2026

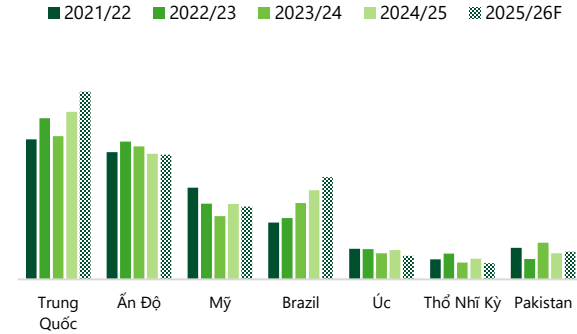


Giá dầu và giá sợi polyester Trung Quốc

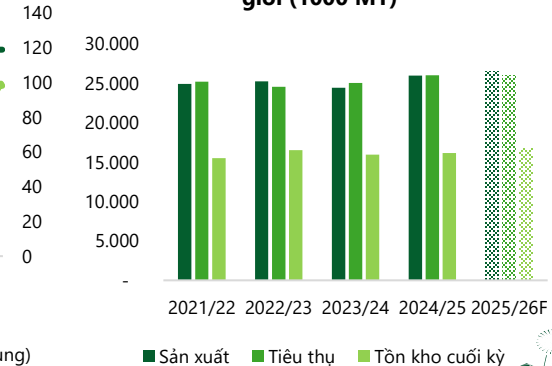


Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, USDA

Sản lượng bông thế giới dự báo tăng so với dự báo trước đây



Sản xuất và tiêu thụ bông toàn thế giới (1000 MT)



Nguồn cung chưa cải thiện trong ngắn hạn, nhưng nhu cầu chưa hồi phục

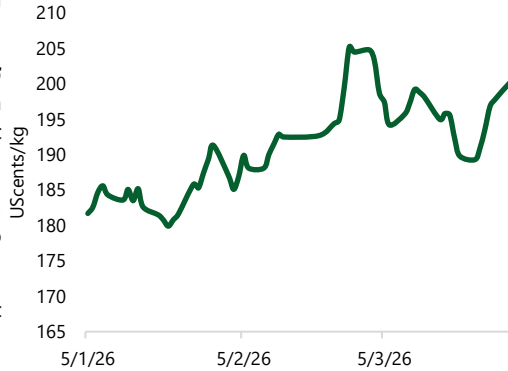
Diễn biến: Giá cao su biến động với các nhịp tăng giảm đan xen, nhưng xu hướng chung là tiếp tục xu hướng tăng, đạt 200,6 Uscents/kg vào cuối Q1.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá cao su tăng mạnh trong bối cảnh giá dầu tăng cao do xung đột ở Trung Đông leo thang. Bên cạnh đó, lượng naphtha khan hiếm làm giảm sản lượng butadiene, theo đó giá cao su tổng hợp tăng cao, thúc đẩy nhu cầu với cao su tự nhiên.
- Ngoài ra, sản lượng cao su tự nhiên thấp do các nhà sản xuất lớn tại Đông Nam Á chưa bước vào vụ thu hoạch, điều đó cũng hỗ trợ giá cao su trong thời gian gần đây.

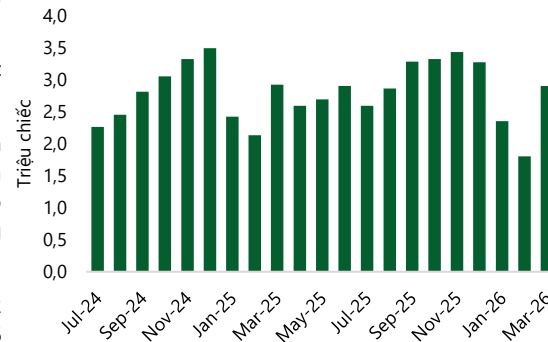
Triển vọng: Giá cao su dự báo dao động trong biên độ hẹp, phụ thuộc vào biến động của giá dầu và nhu cầu tiêu thụ ô tô từ Trung Quốc.

- Nguồn cung nguyên liệu thô ở các nước Đông Nam Á vẫn bị hạn chế, sản lượng mù cao su thấp theo mùa trong giai đoạn tháng 2 – 5 và chỉ tăng khi bước vào vụ thu hoạch tháng 6 – 9.
- Giá dầu hiện tại khá biến động, phụ thuộc vào căng thẳng tại khu vực Trung Đông, Mỹ và Iran chưa đi tới một thỏa thuận cuối cùng.
- Về phía nhu cầu, doanh số bán xe ô tô tại Trung Quốc liên tục giảm svck, dù các ngành công nghiệp sản xuất lốp xe, vật liệu giày dép và màng chống thấm đang trong mùa cao điểm, nhưng giá cao su cao đã hạn chế hoạt động thu mua, theo đó giá cao su dự báo khó tăng mạnh trong ngắn hạn.
- Tuy nhiên, theo ANRPC, sản lượng cao su toàn cầu dự báo đạt 15,2 triệu tấn trong năm 2026, và sản lượng tiêu thụ dự kiến tăng lên 15,6 triệu tấn. Theo đó, giá cao su kỳ vọng sẽ duy trì ở mức cao.

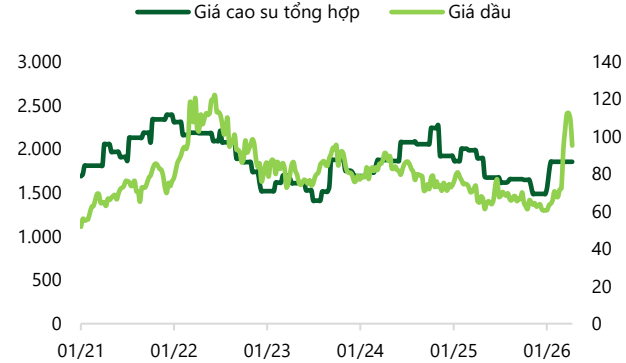
Giá cao su Q1.2026



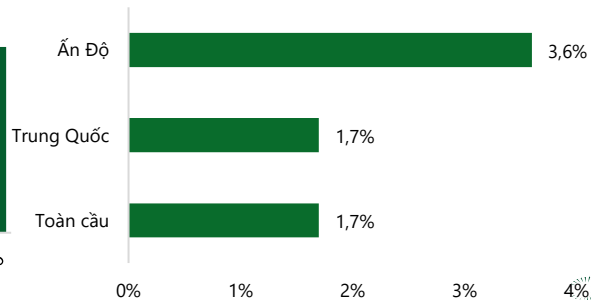
Doanh số bán xe ô tô tại Trung Quốc



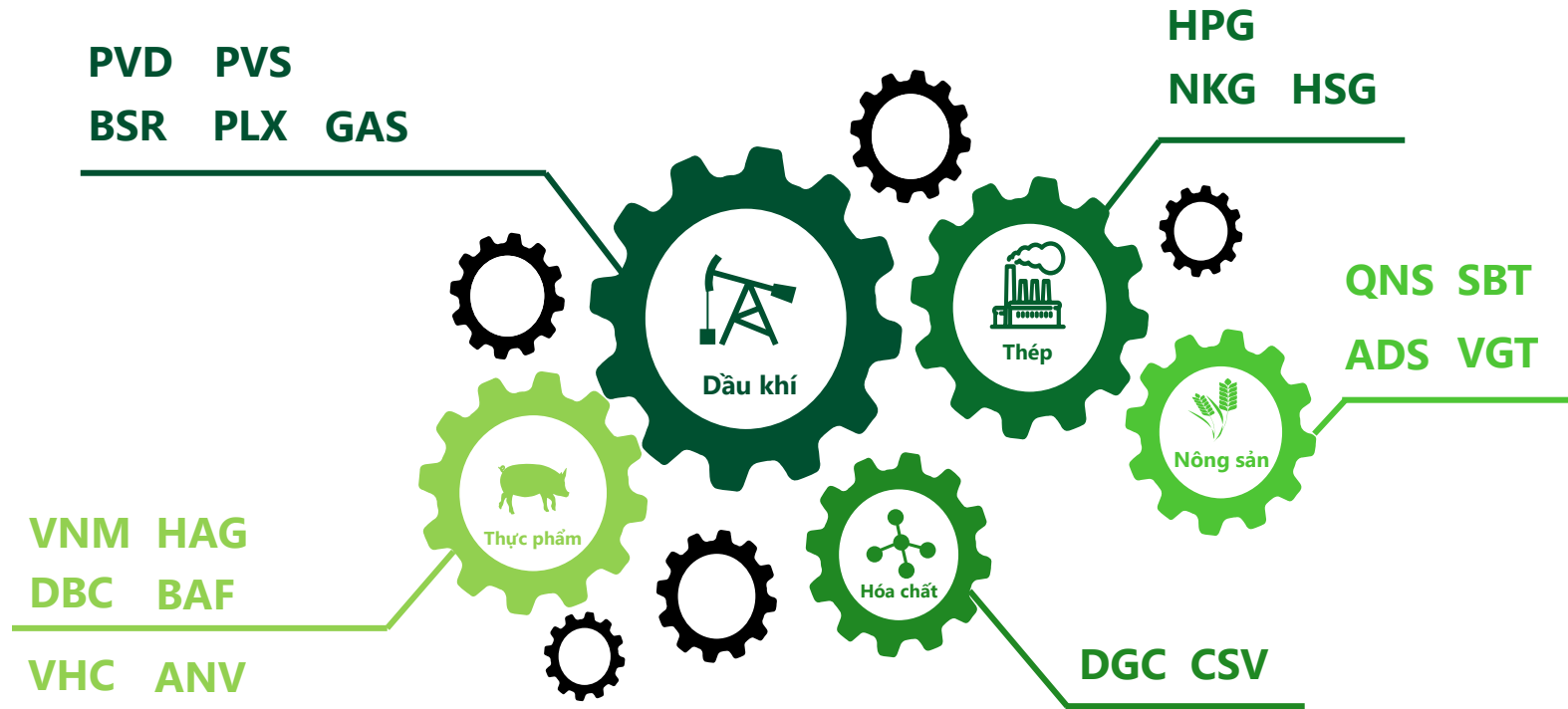
Giá dầu và giá cao su tổng hợp Trung Quốc



Tăng trưởng nhu cầu cao su năm 2026 so với năm 2025

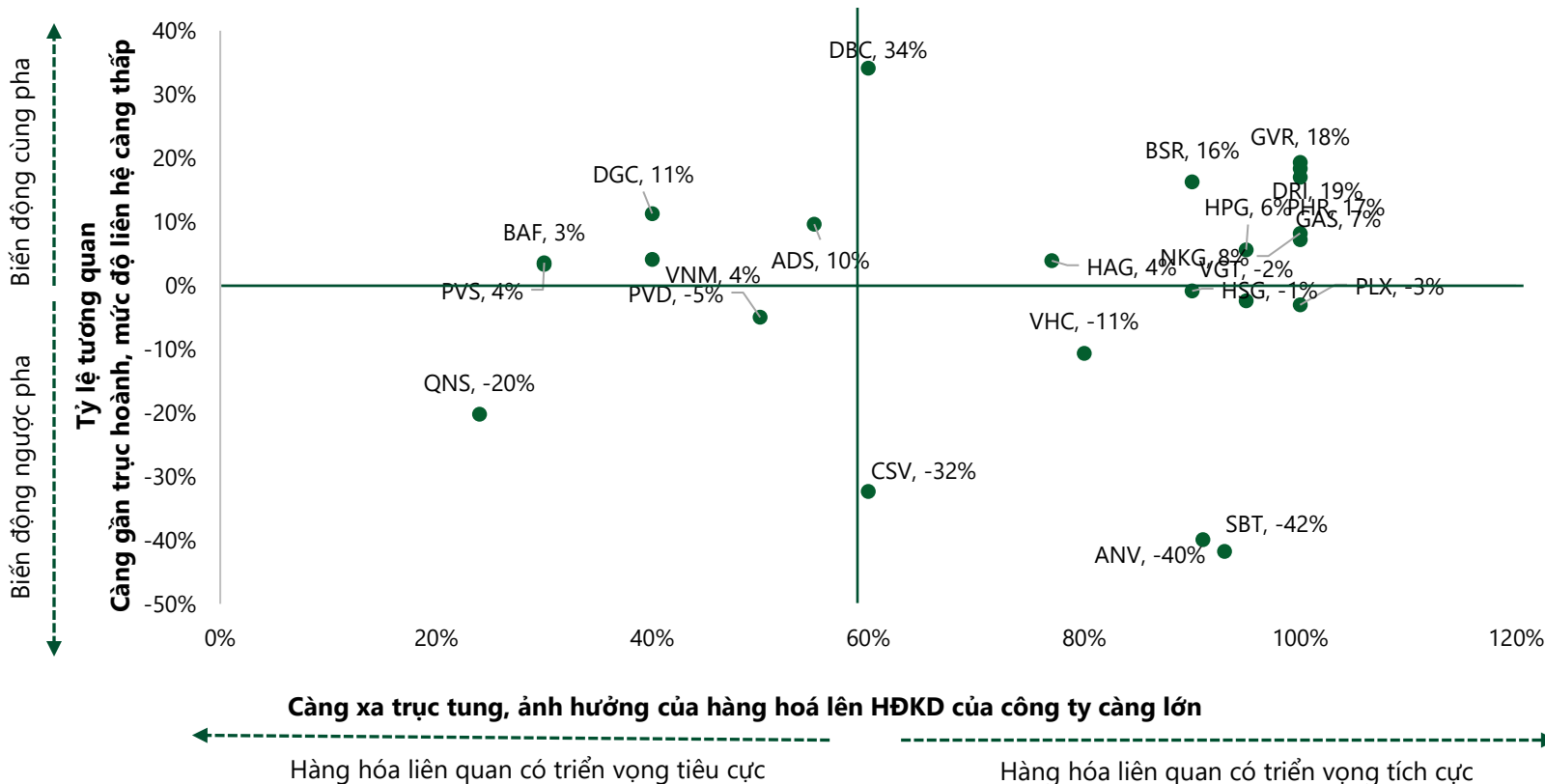


Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, The Economic Times



Tương quan giữa cổ phiếu và hàng hóa liên quan

Tương quan giữa giá cổ phiếu và hàng hóa liên quan



Phụ lục 1: Diễn biến tương quan theo tháng

Cổ phiếu	Hàng hóa liên quan	Tương quan			
		Q1.2026	T1.2026	T2.2026	T3.2026
PVD	Dầu thô	-5%	14%	-31%	3%
PVS	Dầu thô	4%	23%	-22%	11%
BSR	Dầu thô	16%	10%	-35%	41%
GAS	Dầu thô	7%	19%	20%	12%
PLX	Dầu thô	-3%	-20%	-13%	14%
HPG	Thép	6%	36%	24%	-27%
HSG	Thép	-1%	17%	10%	-26%
NKG	Thép	8%	30%	14%	-13%
DGC	P4	11%	-1%	-11%	24%
CSV	Xút	-32%	-40%	-32%	-29%
DBC	Thịt heo	34%	45%	-7%	32%
HAG	Thịt heo	4%	15%	-22%	1%
BAF	Thịt heo	3%	28%	-57%	16%
VNM	Sữa bột	4%	38%	-47%	-5%
QNS	Đường	-20%	-28%	33%	-34%
SBT	Đường	-42%	-13%	17%	-64%
ADS	Bông	10%	0%	7%	19%
VGT	Bông	-2%	16%	-9%	-1%
DRI	Cao su	19%	15%	1%	29%
PHR	Cao su	17%	10%	-6%	41%
GVR	Cao su	18%	6%	-21%	45%
DPM	Phân bón	47%			
DCM	Phân bón	51%			

Phụ lục 2: Tương quan phân bón và cổ phiếu liên quan

Dựa trên thống kê, giá Urea tại Trung Đông ghi nhận mức ảnh hưởng cao nhất lên giá cổ phiếu DPM và DCM. Do đó, chúng tôi sử dụng giá Urea tại khu vực này làm tham chiếu trong báo cáo.

Giai đoạn riêng Q1.2026

Tương quan giá cổ phiếu và Urea tại cùng thời điểm

Cổ phiếu	Giá Urea theo khu vực		
	Trung Đông	Mỹ	Trung Quốc
DPM	47%	22%	39%
DCM	51%	32%	14%

Giai đoạn riêng Q1.2026

Tương quan giá cổ phiếu và giá Urea trước đó 1 tuần

Cổ phiếu	Giá Urea theo khu vực		
	Trung Đông	Mỹ	Trung Quốc
DPM	-2%	10%	-35%
DCM	-43%	-26%	-40%



Ngành	Cổ phiếu liên quan	Liên kết
Dầu khí	BSR	<u>BSR: Biên lợi nhuận lọc dầu mở rộng trong bối cảnh nguồn cung gián đoạn</u>
Đồ uống	VNM	<u>VNM: Tiêu dùng tăng trưởng, lợi nhuận cải thiện</u>
Phân bón	DCM	<u>DCM: Triển vọng tích cực nhờ chi phí khí duy trì ở mức thấp và môi trường giá phân bón thuận lợi</u>
Cao su	PHR	<u>PHR: Mở rộng biên lợi nhuận</u>



Điều khoản sử dụng

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

Thông tin liên hệ

Mọi thông tin liên quan đến báo cáo trên, xin quý khách vui lòng liên hệ:

Trần Minh Hoàng

Giám đốc Nghiên cứu – Phân tích

tmhoang@vcbs.com.vn

Lý Hoàng Anh Thi

Phó Giám đốc Nghiên cứu – Phân tích

lhathi@vcbs.com.vn

Lê Đức Quang, CFA

Trưởng phòng Nghiên cứu – Phân tích doanh nghiệp

ldquang@vcbs.com.vn

Giang Đặng Ánh Phương

Chuyên viên phân tích

gdaphuong@vcbs.com.vn
